TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 566/2020/QĐST- HNGĐ	*Tân phú, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 487/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1967;
Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Văn A, sinh năm: 1966;
Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.
Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Văn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Văn A thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Văn A (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 32/89, quyển số 01, do Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/3/1989) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Văn A có 02 con chung tên Đoàn Minh N, sinh ngày 09/8/1990 (đã trưởng thành) và Đoàn Công D, sinh

ngày 15/12/1996 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Văn A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Văn A xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0070560, ngày 18/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ án phí. Hoàn trả số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai nói trên cho bà Nguyễn Thị Thu H.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng